TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66*/2025/HSST*
Ngày 14 - 11 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huấn, bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình (cơ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam cũ) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với:

- Bị cáo Võ Văn M, sinh năm 1988, tên gọi khác: Không; nơi thường trú: Ấp P, xã T, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Võ Văn S và bà Nguyễn Ánh N; vợ: Nguyễn Thị H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/7/2025 đến ngày 27/7/2025 chuyển sang tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh N; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1954 (đã chết), người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị V, sinh năm 1956; anh Trần Mạnh H1, sinh năm 1983; đều địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Mạnh H1, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Anh Nguyễn Đình T1, sinh năm 1975; địa chỉ: Â, xã H, tỉnh Hưng Yên; đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978, địa chỉ: Â, xã H, tỉnh Hưng Yên, đều có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp P, xã T, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn V1, anh Nguyễn Đình T2, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn M, sinh năm 1988, trú tại ấp P, xã T, tỉnh An Giang có Giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh K (nay là tỉnh An Giang) cấp có giá trị đến ngày 08/8/2028. Từ tháng 7/2024, anh Nguyễn Đình T1, sinh năm 1975, trú tại thôn Â, xã H, tỉnh Hưng Yên thuê Võ Văn M lái xe ô tô khách giường nằm biển số 89B-010.55 chở khách tuyến An Giang đi Hưng Yên và chiều ngược lại.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 16/7/2025, anh Trần Văn V1, sinh năm 1975, trú tại thôn M, xã N, tỉnh Hưng Yên là lái xe thuê cho anh Nguyễn Đình T1 điều khiển xe ô tô khách, biển số 89B-010.55 chở khách từ tỉnh An Giang về tỉnh Hưng Yên, trên xe lúc này có Võ Văn M; phụ xe là anh Nguyễn Đình H3, sinh năm 2006 ở thôn Â, xã H, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1979 ở thôn Â, xã H, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 02 giờ ngày 18/7/2025 khi đi đến địa phận tỉnh Thanh Hóa, Võ Văn M thay lái cho anh V1 để anh V1 nghỉ ngơi. Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 18/7/2025, Võ Văn M điều khiển xe ô tô 89B-010.55 đi đến Km80+596 QL38 thuộc Tổ dân phố C, phường Đ, hướng Đ - Hưng Yên thì phát hiện phía trước tại ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ C với ngõ A, ông Trần Văn Đ, sinh năm 1954, trú tại Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh Ninh Bình một mình điều khiển xe đạp đi từ bên trái ngõ A sang đường QL38 đi về hướng Hưng Yên và cách đầu xe ô tô 89B-010.55 khoảng 05 mét. M đạp phanh xe ô tô 89B-010.55 để tránh nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu bên phải xe ô tô 89B-010.55 đâm vào bên phải xe đạp do ông Đ điều khiển rồi tiếp tục kéo lê xe đạp về phía trước khoảng 55m thì dừng lại. Hậu quả: ông Trần Văn Đ tử vong tại chỗ.

Kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy tại thời điểm tham gia giao thông kết quả: Võ Văn M không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã tiến hành thu giữ, tạm giữ: 01 xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO màu xanh trắng, biển số 89B-010.55; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên chủ xe Nguyễn Đình T1, biển số đăng ký 89B-010.55; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, biển số đăng ký 89B-010.55; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe Nguyễn Đình T1, biển kiểm soát 89B-010.55; 01 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Võ Văn M có giá trị đến ngày 08/08/2028 và 01 xe đạp mini màu đỏ có giỏ bị bẹp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại khu vực ngã tư giao giữa K+596 Quốc lộ C với đường N N. Tổ chức giao thông Quốc lộ C là đường hai chiều có vạch sơn màu vàng nét đứt rộng 0,15m ở giữa tim đường chia Quốc lộ 38 thành hai chiều đi riêng biệt mỗi chiều rộng lần lượt là 5,4m và 5,4m. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng. Khoảng mở ngõ A N hướng T rộng 10m, hướng Quốc lộ C cũ rộng 10,3m. Khu vực xảy ra tai nạn giao thông có biển báo giao thông. Mốc của hiện trường được xác định là tâm đầu thành cầu bên phải Cầu K hướng D đi Hưng Yên. Tất

cả các dấu vết trên hiện trường đều được đo vuông góc vào mép đường bên phải Quốc lộ C hướng D đi Hưng Yên và được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (6). Cụ thể như sau: Dấu vết (1) là vết phanh kép màu đen, hướng D đi Hưng Yên, kích thước (39,4x0,5)m. Điểm đầu gần nhất cách mép đường chuẩn 4,6m; điểm cuối gần nhất cách mép đường chuẩn 5,5m. Dấu vết (2) là tổ hợp vết mài trượt không liên tục hướng D đi Hưng Yên, kích thước (27,3x0,6)m, điểm đầu gần nhất cách mép đường chuẩn 3,1m; điểm cuối là vị trí tiếp giáp giữa mặt Quốc lộ C với bên trái sườn xe đạp (6). Dấu vết (3) là vết mài trượt, hướng D đi Hưng Yên kích thước (10,3x0,45)m. Điểm gần nhất cách mép đường chuẩn 2,1m; điểm cuối là vị trí đỉnh đầu nạn nhân (5). Dấu vết (4) là xe ô tô biển số 89B-010.55, đang đỗ, đầu xe quay hướng Hưng Yên, đuôi xe quay hướng D. Trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 2,7m; trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 3,1m. Dấu vết (5) là nạn nhân Trần Văn Đ đã chết trong tư thế nằm nghiêng bên phải, mặt nạn nhân quay vào mép đường chuẩn, đầu nạn nhân quay hướng D, chân nạn nhân quay hướng Hưng Yên. Đỉnh đầu cách mép đường chuẩn 1,35m; gót chân phải cách mép đường chuẩn 1,2m. Dấu vết (6) là xe đạp, đổ sườn trái xuống mặt Quốc lộ C, đầu xe quay hướng D, đuôi xe quay hướng Hưng Yên. Trục trước cách mép đường chuẩn 2,1m; trục sau cách mép đường chuẩn 2,3m. Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên cách đầu dấu vết (1) hướng D - Hưng Yên 170m. Biển báo nguy hiểm đường hẹp bên trái cách đầu dấu vết (1) hướng D - Hưng Yên 179,5m. Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên cách mép đường bên phải QL38 hướng Hưng Yên - D 18,5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS 89B-010.55: Góc bên phải kính chắn gió phía trước bị bẹp lõm nứt vỡ kính có găm dính các sợi lông tóc kích thước (120x125)cm. Tâm điểm nứt vỡ cách cạnh bên phải kính chắn gió này 50cm và cách mặt đất 167cm. Mặt ngoài đầu cần thanh gạt mưa bên phải có vết trượt kim loại sạch bụi hướng trái sang phải kích thước (10x4,2)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 132cm. Mặt ngoài trước ốp nhựa đầu xe bên phải và ốp cao su chân kính phía trước có vết trượt sạch bụi dạng hình vân vải hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái kích thước (45x24)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 122cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài cùng bên phải thành xe 11cm. Góc bên phải phía trên ba đờ sốc trước có vết trượt, bề mặt bám dính chất màu đen dạng cao su nhựa hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái kích thước (6x7)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 113cm, điểm gần nhất cách cạnh bên phải thành xe 9cm. Mặt trước ba đờ sốc phía trước có vết nứt vỡ nhựa bong tróc sơn ma tít kích thước 14,5cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 93,5cm. Mặt trước dưới ba đờ sốc này và ốp meca biển số phía trước có diện mài sạt bong tróc sơn matit, bề mặt bám dính chất màu đen, chất màu nâu dạng rỉ sắt hướng từ trên xuống dưới chếch từ phải sang trái, kích thước (39x19)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 39,5cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài cùng bên phải đầu xe 77cm. Mặt ngoài mặt nạ phía trước có vết trượt bề mặt bám dính màng cao su hướng trên xuống dưới phải sang trái kích thước (7x8)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 71cm, điểm gần nhất của vết cách cạnh bên phải đầu xe 94cm. Mặt ngoài góc lượn ba đờ sốc phía trước bên phải có diện mài sạt bong

tróc sơn matit bề mặt bám dính chất màng màu đen hướng từ phải sang trái kích thước (40x10)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 39cm.

Xe đạp mi ni màu đỏ: Đầu tay lái bên phải có vết mài trượt bám dính màng nhựa màu đen hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên kích thước (2×1) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 100cm. Vành xe bánh trước 01 nan hoa bị đứt khỏi vị trí ban đầu cách chân van 5 nan hoa theo ngược chiều tiến bánh xe. Mặt ngoài bên phải phía sau yên xe có vết mài trượt hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái kích thước (13×6) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 75cm. Đầu bàn đạp chân phải có vết trượt không xác định hướng kích thước (7×3) cm. Mặt ngoài bên phải hộp xích có vết mài trượt bám dính vật chất màu trắng nghi sơn hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước kích thước (14×4) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 32 cm. Phía dưới đầu trục bàn đạp bên phải có chất bám dính màu trắng, xanh nghi sơn kích thước (5×2) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26 cm. Đầu trục bánh sau bên phải có vết mài trượt bám dính vật chất màu trắng nghi sơn hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên kích thước (1,5×2) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 34 cm. Đầu thanh kim loại bắt giữ trục xe bên phải với giá đèo hàng phía sau có vết mài trượt bám dính vật chất màu xanh, trắng nghi sơn hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước kích thước (8×1) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 37 cm đồng thời làm thanh kim loại này bị đẩy từ phải qua trái so với bình thường 01 cm. Mặt ngoài khung xe bên phải bắt giữ với trục xe có vết mài trượt hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước kích thước (6×0,5) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 40 cm. Đầu dây lò so bắt giữ giữa trục xe bên phải với chân chống có vết mài trượt bám dính vật chất màu xanh, trắng nghi sơn hướng từ dưới lên trên từ sau về trước kích thước (5×2) cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 33 cm. Mặt ngoài vành xe, má lốp bên phải bánh sau vị trí chân van có vết mài trượt bám dính vật chất màu xanh nghi sơn hướng từ phải sang trái kích thước (30×1) cm, vành xe bị đứt 1 số nan hoa làm bánh xe biến dạng không rõ hình, mất tác dụng. Cạnh ngoài giỏ xe có vết mài trượt, bẹp, lõm hướng từ trái qua phải kích thước (30×20) cm. Cạnh ngoài bên trái thanh kim loại bắt giữ tay phanh bên trái với tay lái có vết mài trượt bám dính hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên kích thước (4×1,5) cm làm tay phanh đẩy về phía trước so với vị trí ban đầu 04 cm. Bàn đạp bên trái có vết mài trượt nứt vỡ đầu kim loại bên trong có vết mài trượt bám dính vật chất màu trắng nghi bột đá hướng từ trước về sau kích thước (7×4) cm. Đầu thanh kim loại bắt giữ giá đèo hàng bên trái với trục trái bánh sau có vết mài trượt hướng từ dưới lên trên từ trước về sau kích thước (3,5×1,5) cm. Đầu chân chống có vết mài trượt bám dính vật chất màu trắng nghi bột đá kích thước (2,5×1) cm. Chắn bùn phía sau có vết rách cong vênh mài trượt hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái kích thước (35×7) cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn Đ: Đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, chấn thương cột sống).

Tại Bản Kết luận giám định hoá pháp số 1626/PY-XNĐH ngày 01/8/2025 của V2, kết luận: Không tìm thấy E trong mẫu máu của Trần Văn Đ. Không tìm thấy các chất ma tuý trong mẫu máu của Trần Văn Đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô khách biển số 89B-010.55 bị hư hỏng tại thời điểm ngày 18/7/2025 là 3.533.333 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận giá trị thiệt hại của xe đạp tại thời điểm ngày 18/7/2025 là 515.000 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKS - KV6 ngày 12/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Võ Văn M về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn M mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Võ Văn M xin giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến tranh luận gì.

Đại diện bị hại; Bị đơn dân sự và đại diện bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 18/7/2025, tại Km80+596 QL38, ngã tư giao nhau giữa QL38 với ngõ A N thuộc địa phận Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, Võ Văn M có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô BKS 89B-010.55 đi trên đường QL38 hướng Đ - Hưng Yên đã không chấp hành biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo hiệu nguy hiểm đường hẹp bên trái, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn, đã đâm va vào xe đạp do ông Trần Văn Đ điều khiển đi sang đường. Hậu quả: Ông Trần Văn Đ tử vong tại chỗ, xe đạp bị hư hỏng thiệt hại là 515.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Võ Văn M gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi bị cáo điều khiển xe ô tô đã không chấp hành biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo hiệu nguy hiểm đường hẹp bên trái, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn đã vi phạm điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông hậu quả nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường xong cho gia đình bị hại; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng thiếu chú ý quan sát không nhường đường theo quy định; đại diện bị hại bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ nhận định trên, nhận thấy mặc dù bị cáo phạm tội do lỗi vô ý nhưng gây hậu quả nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác, hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam vì thế cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, là bài học cảnh tỉnh cho các lái xe khi tham gia giao thông.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn M cùng vợ là chị Nguyễn Thị H và bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 400.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại. Đến nay, gia đình bị hại Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét.

Đối với xe ô tô biển số 89B-010.55 sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ, tuy nhiên anh Nguyễn Đình T1 là chủ xe không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về các tình tiết khác:

Đối với ông Trần Văn Đ điều khiển xe đạp đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng thiếu chú ý quan sát không nhường đường theo quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 22 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, ông Đ đã tử vong nên không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng:

Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 89B-010.55 kèm theo giấy tờ xe đã thu giữ là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình T1 và xe đạp mini là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 89B-010.55 kèm theo toàn bộ giấy tờ xe cho đại diện theo ủy quyền là chị Nguyễn Thị H2 và trả lại xe đạp mini cho đại diện theo ủy quyền của người bị hại là anh Trần Mạnh H1 nay không đặt ra xem xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng E mang tên Võ Văn M: Xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại bị cáo Võ Văn M là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo Võ Văn M 01 giấy phép lái xe hạng E số 910184001815 mang tên Võ Văn M (Được chuyển kèm theo bản án).

3. Về án phí HSST:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Văn M phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; đại diện bị hại; bị đơn dân sự và người đại diện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV & THAHS TA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tươi